

HƯỚNG DẪN
Kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng bằng cây Keo lai vô tính

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Quy trình kỹ thuật trồng rừng Keo lai vô tính (ban hành kèm theo Quyết định số 3092/QĐ/BNN - KHHCN ngày 23/10/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ tiêu chuẩn quốc gia về rừng trồng - yêu cầu lập địa - Phần 1: Keo tai tượng và Keo lai (TCVN11366-1:2016) ban hành kèm theo Quyết định số 3480/QĐ-BKHHCN ngày 25/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn Quốc gia;

Căn cứ tiêu chuẩn quốc gia về giống cây lâm nghiệp – Cây giống Keo - Phần 2: Keo lai (TCVN11570-2:2016) ban hành kèm theo Quyết định số 4215/QĐ-BKHHCN ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn Quốc gia.

Sở Nông nghiệp và PTNT, hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng Keo lai vô tính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. Điều kiện khí hậu, đất đai rừng:

1. Về khí hậu:

Nhiệt độ trung bình hàng năm 19°C - 30°C ; lượng mưa hàng năm 1.400mm đến 2.900 mm/ năm; số tháng có lượng mưa trên 100mm: 4 tháng hoặc 7 tháng; không gió xoáy, ít gió bão cấp 6 đến cấp 7.

2. Về địa hình, đất đai:

Độ cao so với mực nước biển dưới 350 m; độ dốc dưới 30° .

Đất đai và thực bì: Loại đất: Đất xám, đất Feralit phát triển trên đá phần sa, đất phù sa, đất dốc tụ, đất nâu vàng trên đá mac ma ba zơ và trung tính, đất nâu đỏ trên đá mac ma ba zơ và trung tính, đất đỏ vàng trên đá sét, đất nâu vàng trên phù sa cô; Thành phần cơ giới: thịt nhẹ đến thịt nặng, sét nhẹ đến sét trung bình; độ dày tầng đất: từ 50cm trở lên; độ pH_{KCl} từ 4,5 – 6,5.

II. Thiết kế rừng:

Thực hiện quy trình thiết kế rừng ban hành kèm theo Quyết định số 4108/QĐ/BNN-KHHCN ngày 29/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành tiêu chuẩn ngành.

III. Kỹ thuật trồng rừng:

1. Mật độ trồng:

Mật độ trồng 1.330 cây/ha (cây cách cây 3m, hàng cách hàng 2,5m). Nơi đất tốt (đất sau khai thác rừng, sâu ẩm) trồng mật độ 1.100 cây/ha (cây cách cây 3m, hàng cách hàng 3m).

2. Thời vụ trồng :

Thời vụ trồng Keo lai thích hợp là vụ Xuân - Hè hoặc vụ Hè - Thu (đầu mùa mưa đến giữa mùa mưa); trồng khi đất đủ ẩm, lúc trồng có mưa hoặc trời râm mát.

3. Tiêu chuẩn cây giống:

- **Nguồn gốc giống:** Nguồn giống để nhân giống là cây mô lấy từ giống gốc của các dòng Keo lai đã được công nhận, do cơ quan chuyên môn hoặc chủ nguồn giống có chứng chỉ cung cấp, bao gồm các dòng BV10, BV16, BV32, BV33, BV73, BV75 và các dòng khác sinh trưởng phát triển tốt ở vùng Trung tâm được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận.

- **Tiêu chuẩn cây giống đem trồng:** Cây giống được gieo trong bầu có kích thước tối thiểu: Chiều cao (H)=10 cm, đường kính (D) = 6 cm; cây con nuôi trong vườn ươm từ tháng 2 đến 4 tháng, chiều cao cây từ 25cm - 30 cm, đường kính gốc 0,3-0,4 cm, không bị cụt ngọn, vỡ bầu, lá xanh, khoẻ mạnh, không có biểu hiện sâu bệnh, có từ 10-15 lá.

4. Xử lý thực bì:

Phát dọn thực bì toàn diện theo băng hoặc theo đám phù hợp với điều kiện lập địa. Thực bì xử lý xong phải gom theo băng, hạn chế đốt thực bì. Trường hợp đốt thực bì phải đốt theo băng hoặc theo đám và đốt có kiểm soát.

5. Làm đất, đào hố, bón phân:

Làm đất bằng thủ công hoặc cơ giới, cuốc hố hoặc cày trước khi trồng từ 15 ngày đến 30 ngày.

- Nơi đất bằng, dốc thoải, nếu làm đất cơ giới: Sau khi dọn sạch thực bì, cày đất toàn diện bằng máy. Cày rạch theo hàng trồng cây sâu hơn 50cm, khoảng cách cày rạch 3m. Đào hố theo đường rạch, kích thước hố: Dài 30cm, rộng 30cm, sâu 30cm.

- Nơi đất dốc làm đất cục bộ: Sau khi phát dọn thực bì, đào hố theo đường đồng mức, kích thước hố: dài 40 cm, rộng 40 cm, sâu 40 cm.

- Bón lót 200 - 300gam phân NPK (tỷ lệ NPK theo điều kiện từng nơi)/hố. Nơi đất chua (độ PH nhỏ hơn 4,0) bón thêm 50gam vôi bột/hố. Sau khi trộn đều phân với đất trong hố rồi lấp đất dày hơn 5cm; bón phân và lấp hố trước khi trồng 5 đến 7 ngày.

Nơi bị mối rầy 15gam Diaphot hoặc 15gam Basudin/hố trước khi trồng một ngày hoặc trồng xong phải phun thuốc nước Len Trak - 40-EC xung quanh hố.

6. Phương thức trồng:

Trồng rừng tập trung trên 5 ha, phải trồng ít nhất 3 dòng vô tính. Trồng hỗn giao các dòng theo băng (mỗi băng 15 đến 20 hàng), hoặc hỗn giao theo hàng để giảm thiểu sâu bệnh hại. Trồng dưới 5 ha, và trồng phân tán có thể dùng 1-2 dòng vô tính.

7. Kỹ thuật trồng cây:

Moi ở giữa hố một lỗ sâu khoảng 15cm, rộng đủ đặt vừa bầu cây, xé bỏ vỏ bầu (không làm vỡ bầu) đặt cây đứng thẳng vào giữa hố, mặt trên của bầu ngang với mặt hố; lấp đất nén chặt xung quanh bầu và lấp kín mặt bầu bằng đất màu tơi xốp, lấp đất dày từ 1,5cm đến 2cm cho kín cổ rễ.

IV. Chăm sóc rừng: Chăm sóc rừng liên tục trong 3 năm, gồm 5 lần (trồng rừng vụ Xuân Hè.)

1. Năm thứ nhất: chăm sóc 2 lần, nội dung chăm sóc

- **Lần 1:** Sau khi trồng 1 tháng kiểm tra tỷ lệ cây sống, trồng dặm những cây bị chết; áp dụng các biện pháp phòng chống Mối, Dế.

- **Lần 2:** Sau khi trồng 3 tháng, tiếp tục kiểm tra tỷ lệ cây chết và trồng dặm. Phát sạch thực bì trên toàn bộ diện tích. Kết hợp xới cỏ, vun gốc cây trồng đường kính 1,0 m.

2. Năm thứ hai: Chăm sóc 2 lần

- **Lần 1:** Vào tháng 4 đến tháng 5: Thực hiện tỉa thân phụ, để lại thân chính, chặt cành quá lớn (có đường kính bằng 2/3 thân cây) để thân chính phát triển.

Phát sạch thực bì trên toàn bộ diện tích; xới cỏ, vun gốc đường kính rộng 0,8 m. Kết hợp bón thúc 150 - 200 gam phân NPK (tỷ lệ 10:10:5)/cây.

- **Lần 2:** Vào tháng 8 đến tháng 9, phát sạch thực bì trên toàn bộ diện tích, xới, vun gốc đường kính 1,0m.

3. Năm thứ ba: Chăm sóc 1 lần vào đầu mùa mưa (tháng 4 đến tháng 5), phát sạch thực bì trên toàn bộ diện tích. Xới, vun gốc đường kính 1,0 m.

V. Tỉa thưa rừng trồng:

Trồng Keo lai trên đất tốt để lấy gỗ lớn hoặc kết hợp lấy gỗ nhỏ và gỗ lớn phải tỉa thưa. Trồng Keo lai lấy gỗ nhỏ không cần tỉa thưa.

- Rừng Keo lai trồng mật độ 1.330cây/ha, thì sau lần tỉa thưa thứ nhất (năm thứ ba) chừa lại 800cây/ha; sau lần tỉa thưa thứ hai chừa lại 500cây/ha đến 600cây/ha.

- Rừng Keo lai trồng mật độ 1.100 cây/ha, thì sau lần tỉa thưa thứ nhất (năm thứ ba) chừa lại 650cây/ha; sau lần tỉa thưa thứ hai chừa lại 450cây/ha đến 500cây/ha.

- Mùa tỉa thưa: Tỉa tốt nhất vào mùa khô hanh; Không tỉa thưa vào tháng mưa nhiều.

Tiêu chuẩn cây chặt tía: Là cây sinh trưởng kém, cây cong queo, cây gãy ngọn, cây có cành nhánh lớn, cây bị sâu bệnh...

VI. Bảo vệ rừng:

Áp dụng có hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng trồng (không để người, gia súc phá hại). Làm đường ranh cản lửa, làm tốt công tác phòng chống cháy rừng và phòng trừ sâu bệnh hại rừng.

Trên đây là hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng bằng cây Keo lai vô tính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đề nghị Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, phòng Kinh tế thành phố phổ biến rộng rãi đến nhân dân; các Ban quản lý dự án bảo vệ và phát triển rừng, các Công ty lâm nghiệp thuộc tỉnh quản lý căn cứ áp dụng. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Trung tâm khuyến nông;
- Các BQL Dự án BV&PTR;
- Các C.ty LN thuộc tỉnh;
- Lưu VT.

Nguyễn Văn Việt